

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TÀI KHOẢN TRỰC TUYẾN KHÓA TOEIC 500, TOEIC 700

THÔNG TIN LỚP BLENDED LEARNING FL0350, FL0400, FL0500

HỖ TRỢ HỌC TẬP ONLINE: Công ty Smartcom

- Hotline: [1900 9085](tel:19009085)
- Email: hust@smartcom.vn
- Website: <http://toEIC.smartcom.vn/>

HỖ TRỢ HỌC TẬP CHÍNH THỨC: Trung tâm Ngôn ngữ và Trao đổi Học thuật CLA

- Phụ trách tuyển sinh: **Ms. Hoa** – hoa.thaiphuong@hust.edu.vn (Email hoặc Microsoft Teams)
- Phụ trách đào tạo: **Ms. Hà** – ha.phamthingoc@hust.edu.vn (Email hoặc Microsoft Teams)
- Điện thoại: [024.3868.2445](tel:024.3868.2445) – [024.3623.1425](tel:024.3623.1425)

YÊU CẦU KHÓA HỌC ĐỐI VỚI CÁC LỚP

Khóa học online	Elementary (SG1)	TOEIC 500	TOEIC 700	New TOEIC Test taking skill	TOEIC Actual Test
FL350 (đầu vào dưới 350 điểm)					
FL400 (Đầu vào từ 350 đến dưới 500 điểm)					
FL500 (Đầu vào từ 500 điểm)					
	SV học bắt buộc, có tính điểm, điểm trung bình mỗi Unit > 50% là đạt				
	Khuyến khích SV học, tích lũy kiến thức, có cộng điểm thưởng				

YÊU CẦU KHÓA HỌC ĐỐI VỚI SINH VIÊN

- Học trên lớp: Chương trình học trên lớp CLA: 10 tuần/khóa học
- Học trực tuyến trang toEIC.smartcom.vn: sinh viên đảm bảo 1 tuần học **tối thiểu 1,5 Unit** để đảm bảo tiến độ

CÁCH CHẤM ĐIỂM ĐẠT YÊU CẦU VỚI SINH VIÊN:

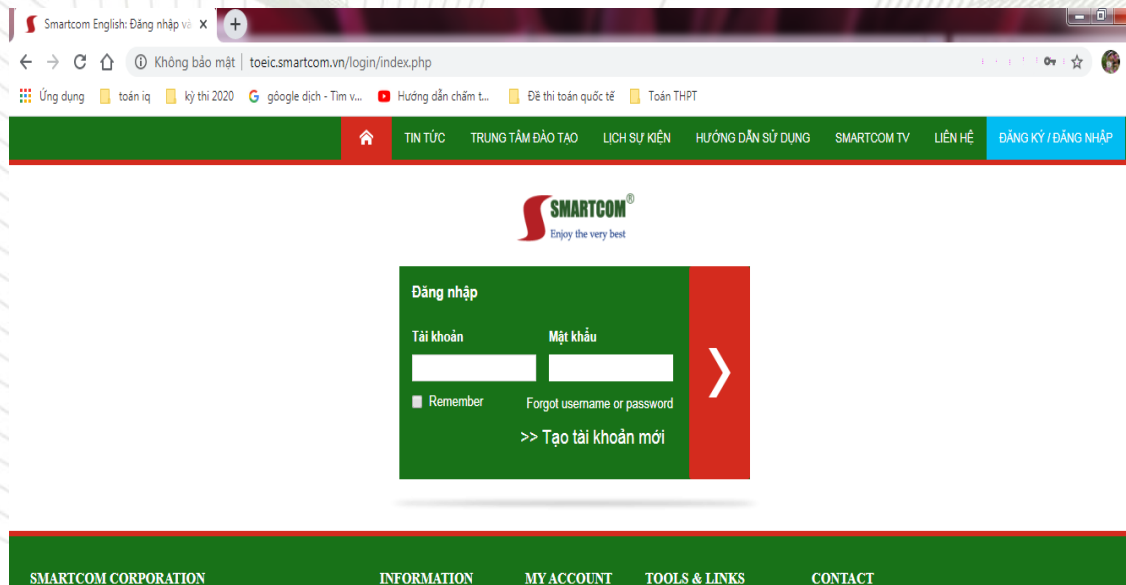
1. Học trên lớp: tối thiểu **70%** chuyên cần
2. Học trực tuyến: tối thiểu **50%** câu đúng từng Unit và trung bình các Unit

- ✓ Mỗi tài khoản chỉ được dùng cho **một** sinh viên học. Sinh viên đổi mật khẩu sau khi đăng nhập khóa học.
- ✓ Quan điểm học tập khóa TOEIC Online: Học sâu, học để lấy từ vựng/cụm từ, cấu trúc thiết yếu trong bài thi TOEIC. Không tập trung vào mẹo làm bài (mẹo làm bài chỉ giúp học viên vượt qua được điểm kém chứ không đạt điểm giỏi)

HƯỚNG DẪN HỌC ONLINE

BƯỚC 1: Truy cập vào website theo tên miền:
<http://toEIC.smartcom.vn/>

Ở phần **HỌC VIÊN ĐĂNG NHẬP**, học viên tiến hành đăng nhập bằng tên tài khoản và mật khẩu được cấp.



The screenshot shows a web browser window displaying the login page of the SMARTCOM website. The browser's address bar shows the URL toEIC.smartcom.vn/login/index.php. The page features a navigation menu with links for 'TIN TỨC', 'TRUNG TÂM ĐÀO TẠO', 'LỊCH SỰ KIỆN', 'HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG', 'SMARTCOM TV', 'LIÊN HỆ', and 'ĐĂNG KÝ / ĐĂNG NHẬP'. The main content area is titled 'ĐĂNG NHẬP' and contains a login form with fields for 'Tài khoản' (Username) and 'Mật khẩu' (Password). Below the password field, there are checkboxes for 'Remember' and a link for 'Forgot username or password'. A red arrow button is positioned to the right of the password field. At the bottom of the form, there is a link '>> Tạo tài khoản mới' (Create new account). The footer of the page includes links for 'SMARTCOM CORPORATION', 'INFORMATION', 'MY ACCOUNT', 'TOOLS & LINKS', and 'CONTACT'.

HƯỚNG DẪN HỌC ONLINE

BƯỚC 2: Sau khi đăng nhập thành công, tài khoản của Học viên sẽ tự động trở trực tiếp đến các khóa học. Học viên chọn **ADMINISTRATION**
→ **My profile setting** → **Change password** để đổi mật khẩu



ADMINISTRATION —

- My profile settings
 - Edit profile
 - Change password
 - Messaging
 - Blogs
 - Badges

ONLINE USERS —

(Học viên online: 130)

Ta Văn Mạnh st
Vũ Thanh Dũng

Khóa học của tôi

Tắt cả các khóa học

- Khóa học Speaking Grammar 1 (Elementary)
Bắt đầu khóa học
- Luyện thi TOEIC 500
Bắt đầu khóa học
- Luyện thi TOEIC 700
Bắt đầu khóa học
- New TOEIC Test Taking Skills
Bắt đầu khóa học
- TOEIC Actual Tests
Bắt đầu khóa học

HƯỚNG DẪN HỌC ONLINE

BƯỚC 3: Học viên chọn **KHÓA HỌC CỦA TÔI** → bắt đầu từ khóa Speaking Grammar hay TOEIC 500 (theo lớp FL0350, FL0450, FL0500)

Trang chính **Khóa học của tôi** Hồ sơ cá nhân Số dư tài khoản

ĐẠT 600 ĐIỂM TRỞ LÊN THẬT DỄ
Khi luyện thi TOEIC trực tuyến tại smartcom.vn

Chỉ cần 15.000d/24h/ngày, bạn sẽ học với:
* Hệ thống bài giảng thông minh, chi tiết và toàn diện bậc nhất

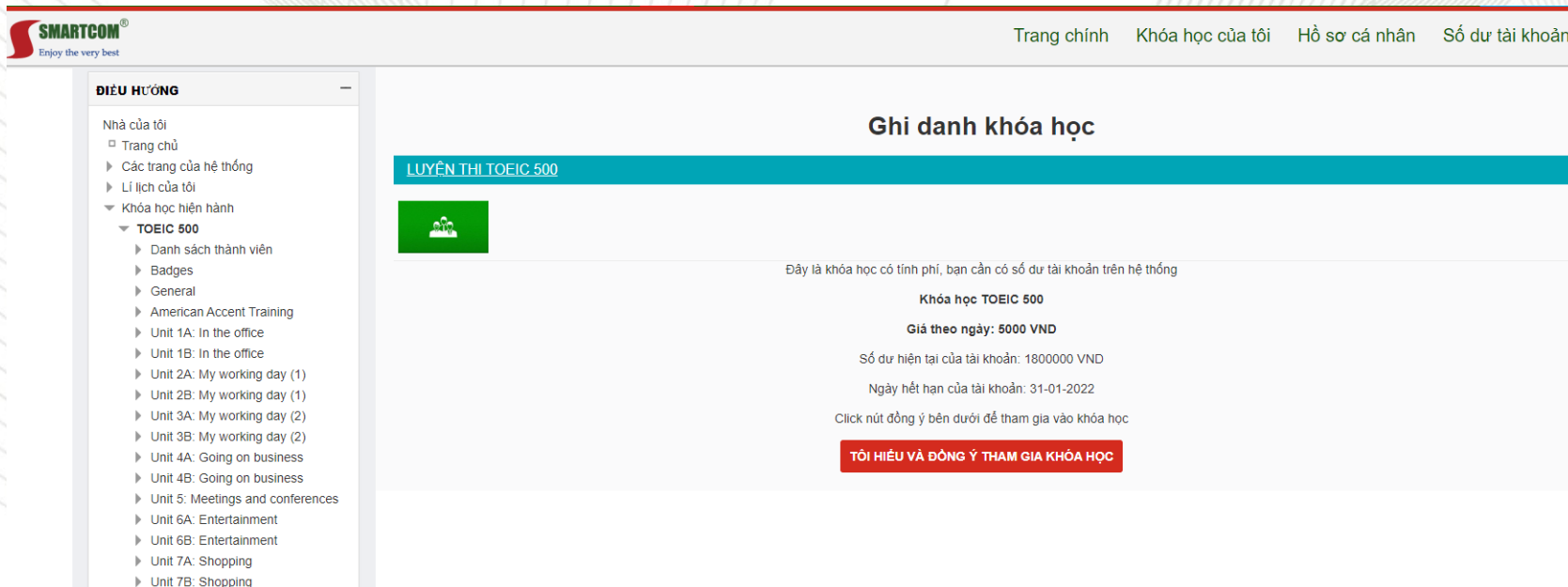
* Giáo viên hỗ trợ cá nhân từ 8h00 – 21h30 hàng ngày
Mỗi tuần một buổi thảo luận trực tiếp tại lớp học ảo bằng công nghệ hội nghị trực tuyến.

Khóa học của tôi Tắt tất cả các khóa học

- Khóa học Speaking Grammar 1 (Elementary) - Bắt đầu khóa học
- Luyện thi TOEIC 500 - Bắt đầu khóa học
- Luyện thi TOEIC 700 - Bắt đầu khóa học
- New TOEIC Test Taking Skills - Bắt đầu khóa học
- TOEIC Actual Tests - Bắt đầu khóa học

HƯỚNG DẪN HỌC ONLINE

BƯỚC 5: Học viên Bắt đầu khóa học → Chọn Tôi hiểu và đồng ý tham gia khóa học (hệ thống sẽ tính theo từng ngày học)



The screenshot shows the SMARTCOM online learning interface. On the left is a navigation menu with the following items:

- DIỀU HƯỚNG
- Nhà của tôi
 - Trang chủ
 - Các trang của hệ thống
 - Lịch của tôi
- Khóa học hiện hành
 - TOEIC 500
 - Danh sách thành viên
 - Badges
 - General
 - American Accent Training
 - Unit 1A: In the office
 - Unit 1B: In the office
 - Unit 2A: My working day (1)
 - Unit 2B: My working day (1)
 - Unit 3A: My working day (2)
 - Unit 3B: My working day (2)
 - Unit 4A: Going on business
 - Unit 4B: Going on business
 - Unit 5: Meetings and conferences
 - Unit 6A: Entertainment
 - Unit 6B: Entertainment
 - Unit 7A: Shopping
 - Unit 7B: Shopping

The main content area is titled "Ghi danh khóa học" (Enroll in course). It features a teal banner for "LUYỆN THI TOEIC 500" with a green icon of three people. Below this, the text reads: "Đây là khóa học có tính phí, bạn cần có số dư tài khoản trên hệ thống" (This is a paid course, you need a balance in your account on the system). The course details are:

- Khóa học TOEIC 500
- Giá theo ngày: 5000 VND
- Số dư hiện tại của tài khoản: 1800000 VND
- Ngày hết hạn của tài khoản: 31-01-2022


A red button with white text says "Click nút đồng ý bên dưới để tham gia vào khóa học" (Click the agree button below to join the course). At the bottom of the main content area is a red button with white text: "TÔI HIỂU VÀ ĐỒNG Ý THAM GIA KHÓA HỌC" (I understand and agree to participate in the course).


NỘI DUNG KHÓA TOEIC 500 & TOEIC 700


Khóa **TOEIC 500** giảng dạy 9 CHỦ ĐỀ trong **17 Units**


1. In the Office
2. My Working day
3. Going on Business
4. Meetings and Conferences
5. Entertainment
6. Shopping
7. Environment
8. In an Italian restaurant
9. Salaries


*Unit 0: American Accent Training
(bổ trợ khóa ngữ âm, không bắt buộc)*


 American Accent Training


 Unit 1A: In the office


 Unit 1B: In the office


 Unit 2A: My working day (1)


 Unit 2B: My working day (1)


 Unit 3A: My working day (2)


 Unit 3B: My working day (2)


 Unit 4A: Going on business


 Unit 4B: Going on business


 Unit 5: Meetings and conferences


 Unit 6A: Entertainment


 Unit 6B: Entertainment


 Unit 7A: Shopping

 Unit 7B: Shopping

 Unit 8: Environment

 Unit 9A: In an Italian restaurant

 Unit 9B: In an Italian restaurant

 Unit 10: Salaries

NỘI DUNG KHÓA TOEIC 500 & TOEIC 700

Khóa **TOEIC 700** giảng dạy 10 CHỦ ĐỀ
trong **16 Units**

1. Personnel and Recruitment
2. Banking and Finance
3. Transportation
4. Marketing
5. Correspondence
6. Shipping
7. Quality control
8. Renting and Leasing
9. Health and Pharmacy
10. Services

Unit 0: Introduction (bài giảng Bức tranh ngữ pháp, 99 mô hình câu... khuyến khích học để hệ thống kiến thức, không bắt buộc)

Introduction

Unit 11A: Personnel and Recruitment

Unit 11B: Personnel and Recruitment

Unit 12A: Banking and Finance

Unit 12B: Banking and Finance

Unit 13: Transportation

Unit 14A: Marketing

Unit 14B: Marketing

Unit 15: Correspondence

Unit 16: Shipping

Unit 17A: Quality control

Unit 17B: Quality control

Unit 18A: Renting & Leasing

Unit 18B: Renting & Leasing

Unit 19A: Health and Pharmacy

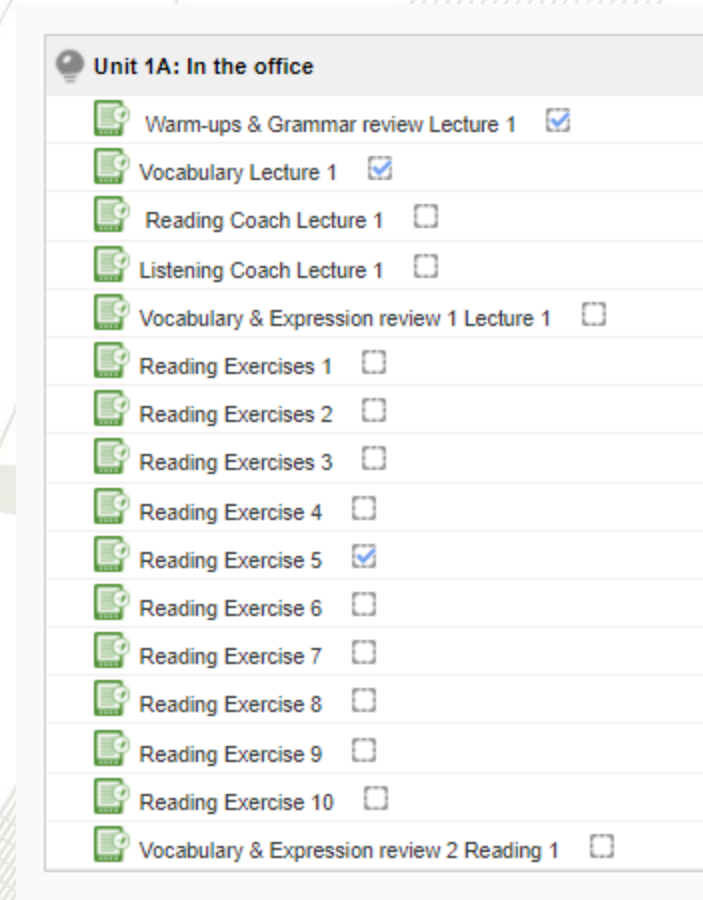
Unit 19B: Health and Pharmacy

Unit 20: Services

NỘI DUNG MỘT BÀI HỌC (UNIT) TOEIC

Ở mỗi bài học, học viên sẽ học theo thứ tự:

1. Bài giảng tổng thể (warm up, review, introduction)
2. Luyện từ vựng
3. Đọc hiểu
4. Nghe hiểu
5. Làm các bài tập tính điểm

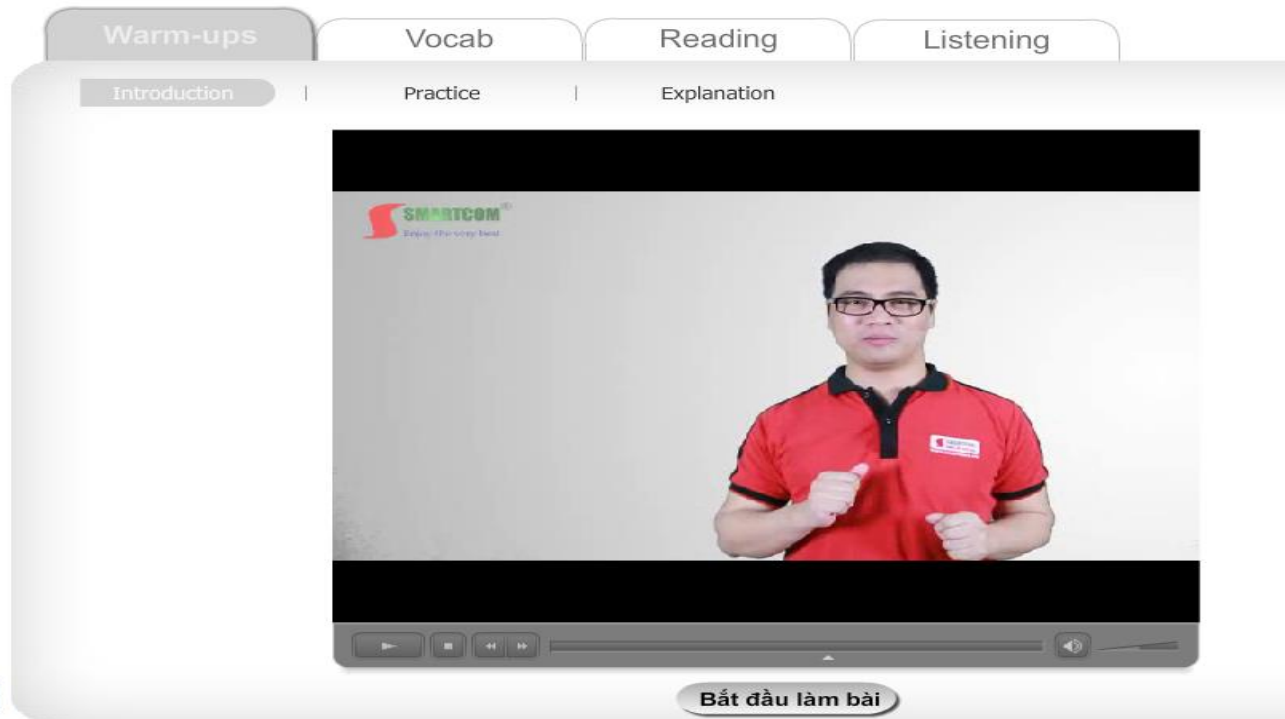


The screenshot shows a course unit titled "Unit 1A: In the office". It lists various activities with checkboxes indicating completion status:

Activity	Completion Status
Warm-ups & Grammar review Lecture 1	Completed
Vocabulary Lecture 1	Completed
Reading Coach Lecture 1	Not Completed
Listening Coach Lecture 1	Not Completed
Vocabulary & Expression review 1 Lecture 1	Not Completed
Reading Exercises 1	Not Completed
Reading Exercises 2	Not Completed
Reading Exercises 3	Not Completed
Reading Exercise 4	Not Completed
Reading Exercise 5	Completed
Reading Exercise 6	Not Completed
Reading Exercise 7	Not Completed
Reading Exercise 8	Not Completed
Reading Exercise 9	Not Completed
Reading Exercise 10	Not Completed
Vocabulary & Expression review 2 Reading 1	Not Completed

1. WARM-UPS AND GRAMMAR REVIEW

- Học viên sẽ bắt đầu với một bài giảng về chuyên đề mà chúng ta chuẩn bị nghiên cứu.



1. WARM-UPS AND GRAMMAR REVIEW

- Sau đó Học viên sẽ khởi động với một bài tập tương tự như phần V (Incomplete sentences) trong đề thi TOEIC, và xem bài giảng về chủ đề ngữ pháp.

Warm-ups | Vocab | Reading | Listening

Introduction | Practice | Explanation

Question 1

_____ arrived in the mail box today.
(Một lá thư buồn đã đến vào ngày hôm nay.)

(A) Sad letter (Lá thư buồn)

(B) A sad letter (Một lá thư buồn) ✓

(C) Letter (Lá thư)


(D) Lettered (Viết, vẽ – động từ ở quá khứ)

Lựa chọn B đúng vì "letter" là danh từ đếm được số ít và là chưa xác định trong câu này nên chúng ta dùng mạo từ "a" trước "letter". Lựa chọn B là một noun phrase hoàn chỉnh.

Tiếp theo

Warm-ups | Vocab | Reading | Listening

Introduction | Practice | Explanation



1. _____ arrived in the mail box today.
(Một lá thư buồn đã đến vào ngày hôm nay.)
(A) Sad letter (Lá thư buồn)
(B) A sad letter (Một lá thư buồn)
(C) Letter (Lá thư)
(D) Lettered (Viết, vẽ – động từ ở quá khứ)

Lựa chọn B đúng vì "letter" là danh từ đếm được số ít và là chưa xác định trong câu này nên chúng ta dùng mạo từ "a" trước "letter". Lựa chọn B là một noun phrase hoàn chỉnh.

2. When Bob told us _____, we were very sad.
(Khi Bob kể cho chúng tôi nghe câu chuyện đó, chúng tôi đã cảm thấy rất buồn.)
(A) story (câu chuyện)
(B) the story (câu chuyện)
(C) stories (những câu chuyện)
(D) long story (câu chuyện dài)

Lựa chọn B đúng vì "story" đã được xác định là câu chuyện mà Bob kể, nên chúng ta phải dùng mạo từ "the" trước nó.

3. A lot of pollution is caused by _____.
(Xe hơi là nguyên nhân gây ra rất nhiều ô nhiễm đối với môi trường.)
(A) cars (mô tô, xe hơi)

Tiếp theo

2. VOCABULARY

- Tiếp theo Học viên chuyển sang bài học về từ vựng với công nghệ học siêu tốc.


Essential Vocabularies


- > Accountant (n)
- > Appointment (n)
- > Colleague (n)
- > Computer (n)
- > Desk (n)
- > Director (n)
- > Employee (n)
- > Fax (n)
- > Manager (n)
- > Monitor (n)
- > Notepad (n)
- > Notebook (n)
- > Officer (n)
- > Office administrator (n)
- > Paper (n)
- > Photocopier (n)
- > Printer (n)

Từ đã lưu

Lưu lại

Xem hướng dẫn học từ hiệu quả

 **Accountant (n)** /ə'kaʊntənt/ **Nhân viên kế toán**



She works as an accountant in our company.
Cô ấy là kế toán của công ty chúng tôi.

Account (n) Accounting (n)

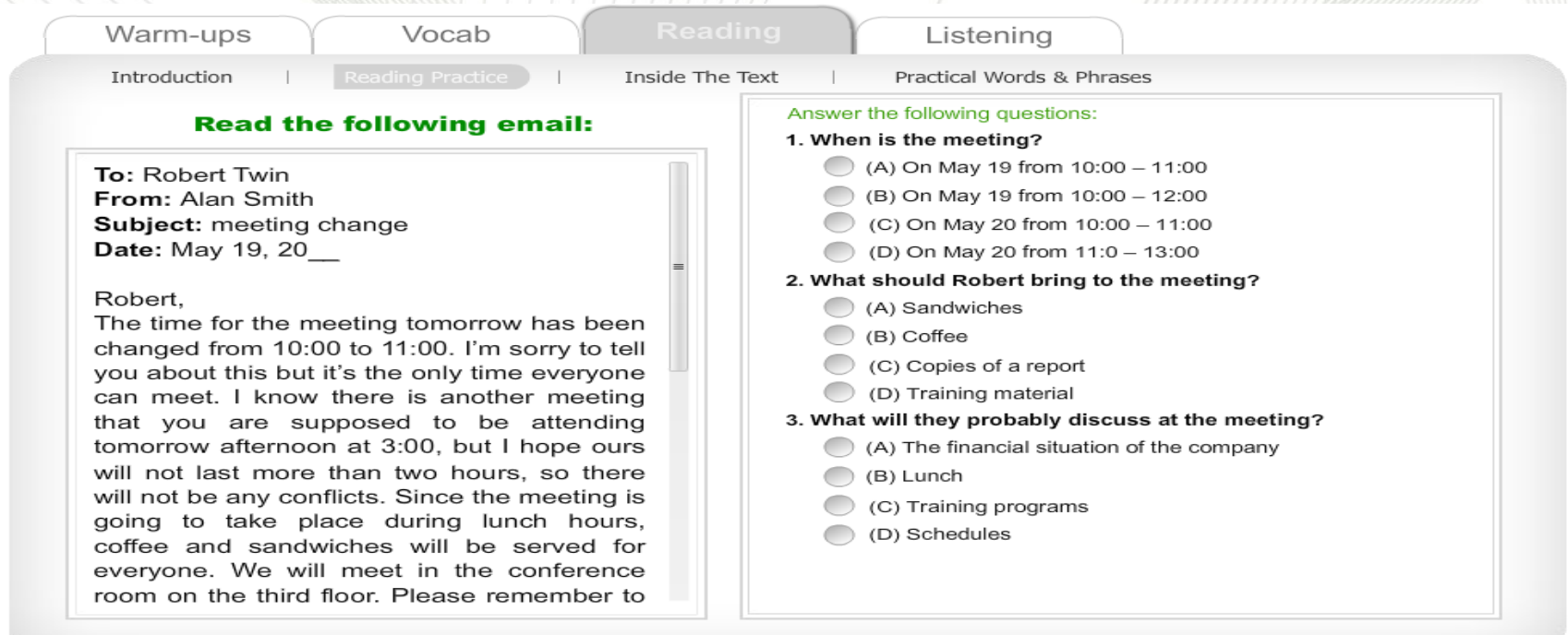
Nhân viên kế toán

Type here

Sang phần học mới

3. READING COACH

- Sau phần khởi động, Học viên sẽ thực hành với một bài đọc tương tự như phần VII bài thi TOEIC Reading Comprehension. Chỉ phải học lại phần này nếu chưa hiểu, vì phần Listening and Reading Exercises cần rèn luyện làm nhiều và tính điểm.



The screenshot shows a software interface with a navigation bar at the top containing 'Warm-ups', 'Vocab', 'Reading', and 'Listening'. The 'Reading' section is active, with sub-tabs for 'Introduction', 'Reading Practice', 'Inside The Text', and 'Practical Words & Phrases'. The 'Reading Practice' tab is selected, displaying an email and a list of questions.

Read the following email:

To: Robert Twin
From: Alan Smith
Subject: meeting change
Date: May 19, 20__

Robert,
The time for the meeting tomorrow has been changed from 10:00 to 11:00. I'm sorry to tell you about this but it's the only time everyone can meet. I know there is another meeting that you are supposed to be attending tomorrow afternoon at 3:00, but I hope ours will not last more than two hours, so there will not be any conflicts. Since the meeting is going to take place during lunch hours, coffee and sandwiches will be served for everyone. We will meet in the conference room on the third floor. Please remember to

Answer the following questions:

- 1. When is the meeting?**
 - (A) On May 19 from 10:00 – 11:00
 - (B) On May 19 from 10:00 – 12:00
 - (C) On May 20 from 10:00 – 11:00
 - (D) On May 20 from 11:0 – 13:00
- 2. What should Robert bring to the meeting?**
 - (A) Sandwiches
 - (B) Coffee
 - (C) Copies of a report
 - (D) Training material
- 3. What will they probably discuss at the meeting?**
 - (A) The financial situation of the company
 - (B) Lunch
 - (C) Training programs
 - (D) Schedules

3. READING COACH

- Sau khi thực hành bài đọc, Học viên sẽ được giải thích và tổng kết tất cả cụm từ và câu cần học thuộc, tất cả dạng thức của bài làm cũng như các kỹ thuật làm bài.

Warm-ups Vocab **Reading** Listening

Introduction Reading Practice Inside The Text **Practical Words & Phrases**

Practical Words & Phrases

Từ, cụm từ cần nhớ	Cấu trúc
<ul style="list-style-type: none">› Meeting change› Attend› Last› Conflict› Take place› Lunch hours› Be served› The conference room› The third floor› Financial report	<ul style="list-style-type: none">› Hope somebody/ something + will + V› Be supposed to do something› Remember to do something



Sang phần học mới

4. LISTENING COACH

- Sau phần thực hành đọc, Học viên sẽ chuyển sang phần nghe với 2 bài nghe được trích trong phần Short talk (phần IV) của đề thi TOEIC.

Warm-ups Vocab Reading Listening

Introduction | Listening Practice 1 | Inside The Listening 1 | Deep practice | Listening Practice 2 | Inside The Listening 2

Listening 1:

Listen to the short talk and choose the best answer.

1. Where is Mr. James this week?

(A) On vacation (C) At a conference
 (B) In his office (D) Visiting Ms. Clarke

2. What is probably Mr. James' job?

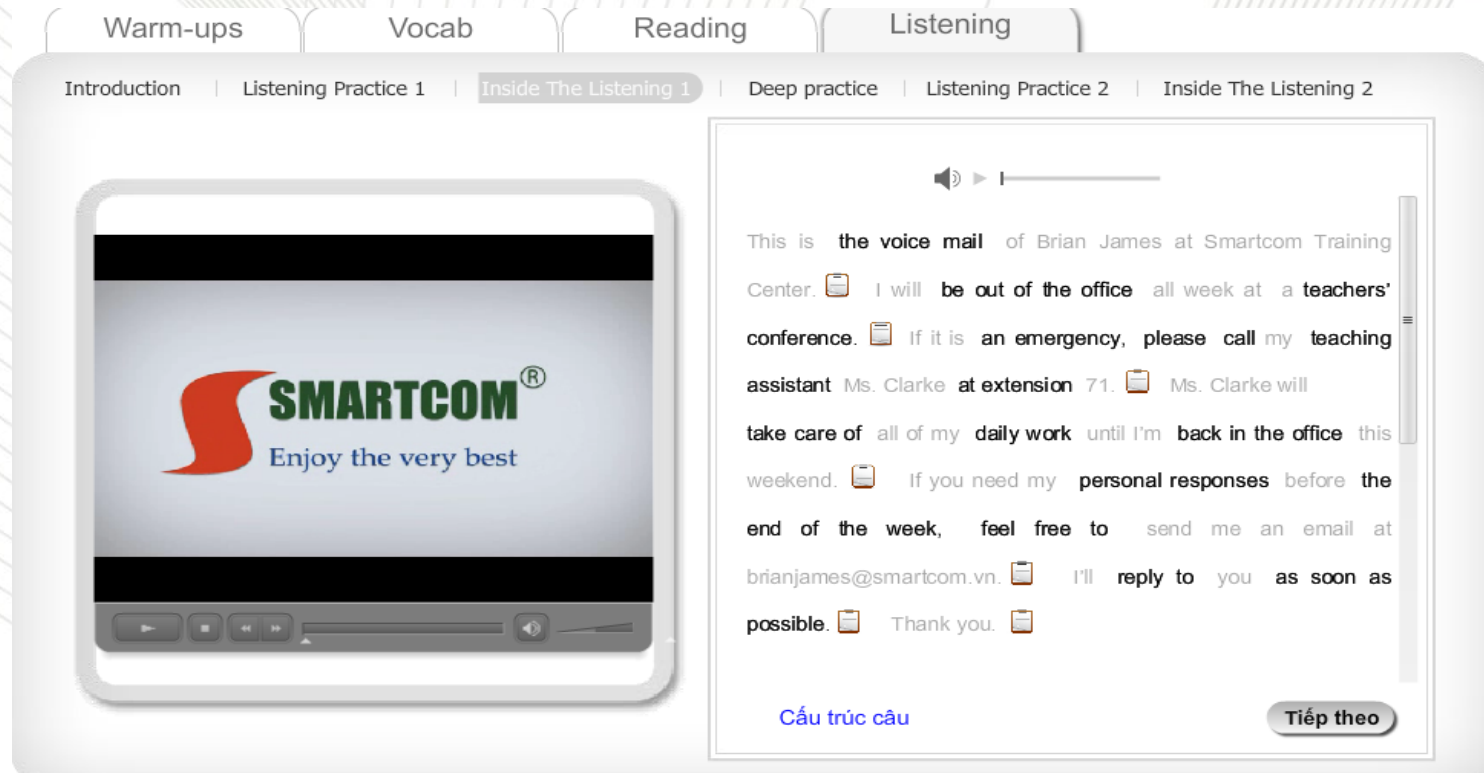
(A) Teacher (C) Telephone operator
 (B) Office assistant (D) Mail carrier

3. What is Ms' Clarke extension number?

(A) 71 (C) 117
 (B) 17 (D) 171

4. LISTENING COACH

- Sau khi hoàn thành bài nghe, Học viên sẽ được giảng lại kỹ lưỡng về nghĩa, cách làm bài, tổng kết từ vựng, cụm từ và cấu trúc câu cần nhớ.



The screenshot shows the SMARTCOM Listening Coach interface. At the top, there are navigation tabs: Warm-ups, Vocab, Reading, and Listening. Below these, there are sub-tabs: Introduction, Listening Practice 1, Inside The Listening 1 (selected), Deep practice, Listening Practice 2, and Inside The Listening 2. The main content area is split into two panels. The left panel is a video player showing the SMARTCOM logo and the tagline 'Enjoy the very best'. The right panel contains a listening exercise. It features a speaker icon and a progress bar at the top. Below that, the text of the voice mail is displayed with icons of a document next to key phrases: 'the voice mail', 'be out of the office', 'an emergency', 'teaching assistant', 'extension', 'personal responses', and 'reply to you'. At the bottom of the right panel, there are two buttons: 'Cấu trúc câu' (Sentence structure) and 'Tiếp theo' (Next).

4. LISTENING COACH

- Học viên cần làm chủ mọi nội dung thông tin của bài nghe bằng cách áp dụng kỹ thuật hỏi đáp tích cực (Intensive Questions and Responses).

The screenshot displays the SMARTCOM Listening Coach interface. At the top, there are navigation tabs: Warm-ups, Vocab, Reading, and Listening (which is selected). Below these are sub-tabs: Introduction, Listening Practice 1, Inside The Listening 1, Deep practice (selected), Listening Practice 2, and Inside The Listening 2. The main content area is divided into two sections. On the left is a video player with a question overlay: "1. Where is Mr. James this week?" with options (A) On vacation, (B) In his office, (C) At a conference, and (D) Visiting Ms. Clarke. On the right is a text box with a speaker icon and the instruction: "Listen to the questions and choose the best answer to each question." Below this is the question: "1. This is the voice mail of Brian James at Smartcom Training Center." followed by a sub-question: "1.1. What is it, a voice mail or an answering machine?" with two radio button options: "A. It's a voice mail." and "B. It's an answering machine." Option B is selected and marked with a red 'X', while option A is marked with a green checkmark. At the bottom right of the interface is a button labeled "Tiếp theo".

5. VOCABULARY AND EXPRESSION REVIEW 1

- Sau phần luyện nghe, chúng ta chuyển sang phần chép chính tả. Ở đây Học viên sử dụng công cụ chép chính tả, nghe rồi viết liên tục theo hướng dẫn để làm chủ từ vựng của toàn bộ bài giảng. Phần này học được 30-60 từ và cụm từ.

Smart Listening Box
Công cụ thông minh giúp Nghe giỏi, Viết đúng và Nói tốt

You are listening to: Unit 1
Giới thiệu vắn tắt bài nghe:

Click PLAY để nghe toàn bài :

0:00 29:03

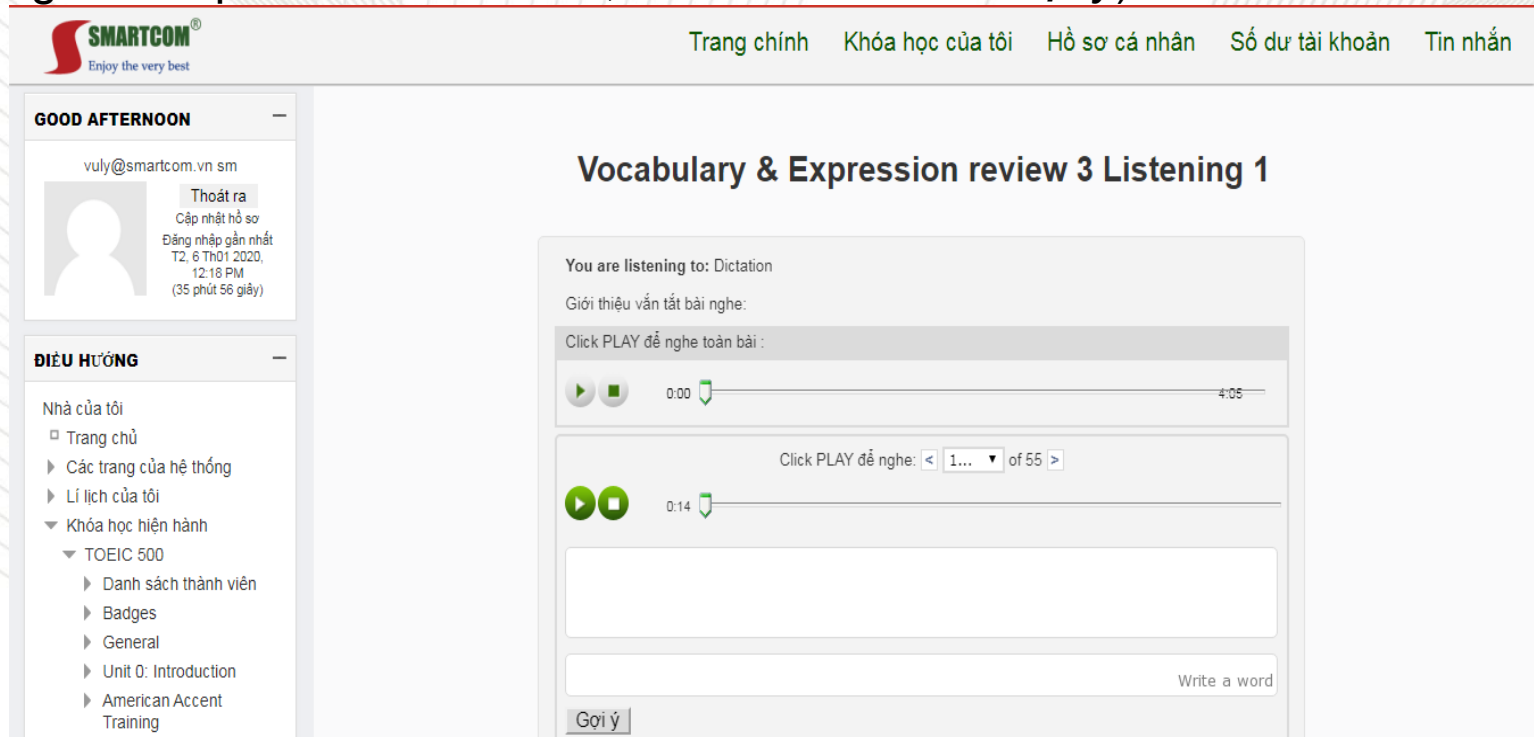
Click PLAY để nghe từng câu và chép chính tả : 1... of 86

0:20

Gợi ý
Click để ra từ gợi ý, mỗi lần click là 1 chữ cái

5. VOCABULARY AND EXPRESSION REVIEW 2,3

- Sau khi thực hành các bài tập trong phần bài tập tính điểm, học viên tiếp tục sử dụng công cụ chép chính tả để thực hành từ vựng và cụm từ. Số lượng từ và cụm từ học từ 2 phần này từ 30-70. (Học viên nhập từ được nghe vào phần *Write a word*, chưa chắc thì ấn *Gợi ý*)



The screenshot shows the SMARTCOM website interface. At the top, there is a navigation bar with links: Trang chính, Khóa học của tôi, Hồ sơ cá nhân, Số dư tài khoản, Tin nhắn. The main content area is titled "Vocabulary & Expression review 3 Listening 1". It features a dictation exercise with a play button and a progress bar. Below the exercise, there is a "Write a word" input field and a "Gợi ý" (Hint) button. The left sidebar contains a user profile section with the email "vuly@smartcom.vn sm" and a "Thoát ra" (Logout) button. Below the profile, there is a "ĐIỀU HƯỚNG" (Navigation) section with a tree view of the course structure, including "Khóa học hiện hành" (Current course) and "TOEIC 500".

6. PHẦN BÀI TẬP TÍNH ĐIỂM

- Bài tập được thiết kế tương tự như 7 phần thi TOEIC, bao gồm các bài tập Reading và Listening.

The screenshot displays the SMARTCOM online test interface. At the top, there is a navigation bar with the SMARTCOM logo and the text "Enjoy the very best". To the right of the logo are links for "Trang chính", "Khóa học của tôi", "Hồ sơ cá nhân", "Số dư tài khoản", and "Tin nhắn".

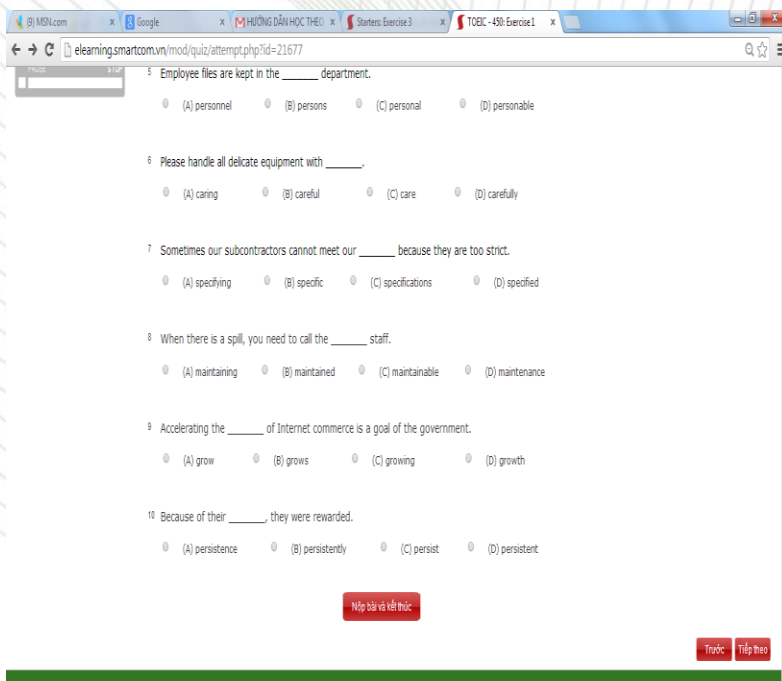
The main content area is divided into several sections:

- QUIZ NAVIGATION:** A panel on the left showing a grid of question numbers (1-10) and a "Finish attempt..." button.
- Question 1:** A question box with the text "We have received a bid from the last ____." and four multiple-choice options: (A) contractor, (B) contractive, (C) contraction, and (D) contract.
- Question 2:** A question box with the text "On the first day of work, each new ____ must attend one of the mandatory orientation workshops." and four multiple-choice options: (A) employment, (B) employee, (C) employees, and (D) employ.
- Question 3:** A question box with the text "Applicants must have a valid driver's license and have dependable ____."

On the right side, there is a "QUIZ NAVIGATION" panel with a grid of question numbers (1-10) and a "Finish attempt..." button. Below this is a "Question 1" section with a video player showing a man working at a computer. The video player has a progress bar and a "Đặt cờ" (Flag) button. Below the video player is a "Select one:" section with four multiple-choice options: (A), (B), (C), and (D).

6. PHẦN BÀI TẬP TÍNH ĐIỂM

- Sau khi hoàn thành bài tập, Học viên phải chú ý **nhấn nút** :
- **NỘP BÀI VÀ KẾT THÚC** hệ thống mới lưu lại điểm. Không chọn nút “Tiếp theo”, vì như thế sẽ chuyển hẳn sang phần khác và không được tính điểm.



The screenshot shows a web browser window with the URL elearning.smartcom.vn/mod/quiz/attempt.php?id=21677. The page displays a quiz with 10 multiple-choice questions. At the bottom of the quiz area, there is a red button labeled "Nộp bài và kết thúc" (Submit and finish). Below the quiz area, there are two small buttons: "Trước" (Previous) and "Tiếp theo" (Next).

Summary of attempt

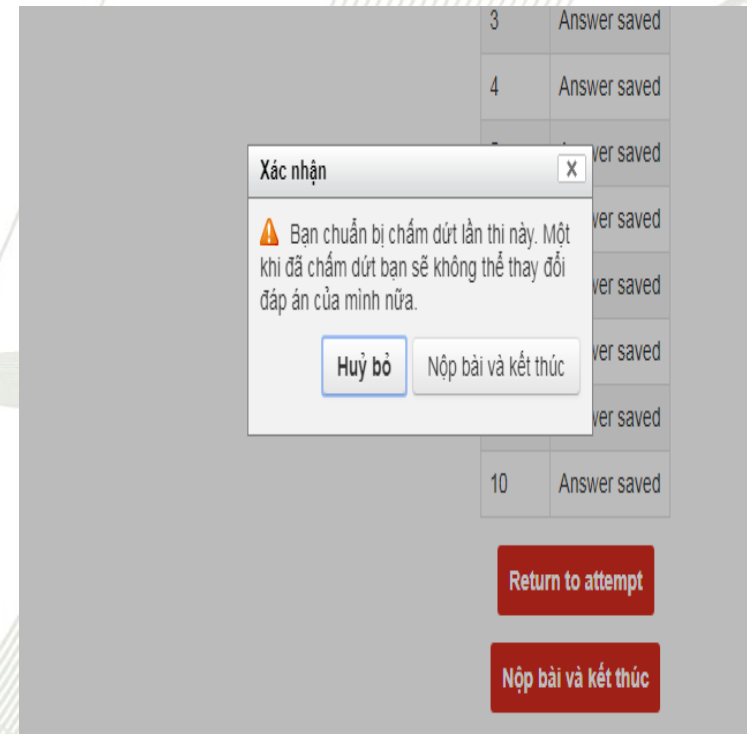
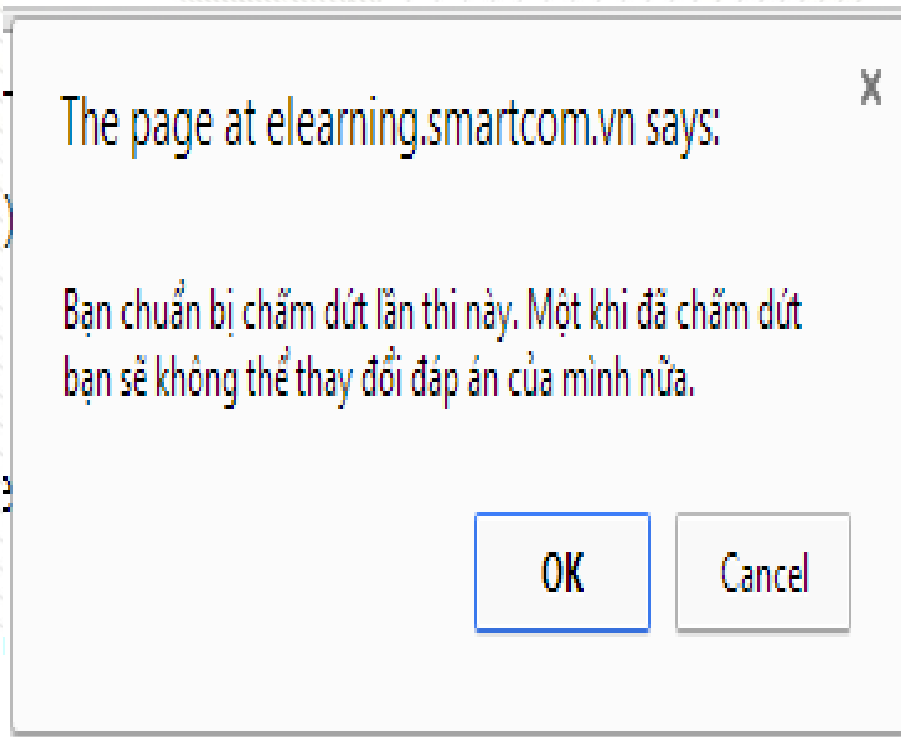
Câu hỏi	Status
1	Answer saved
2	Answer saved
3	Answer saved
4	Answer saved
5	Answer saved
6	Answer saved
7	Answer saved
8	Answer saved
9	Answer saved
10	Answer saved

Return to attempt

Nộp bài và kết thúc

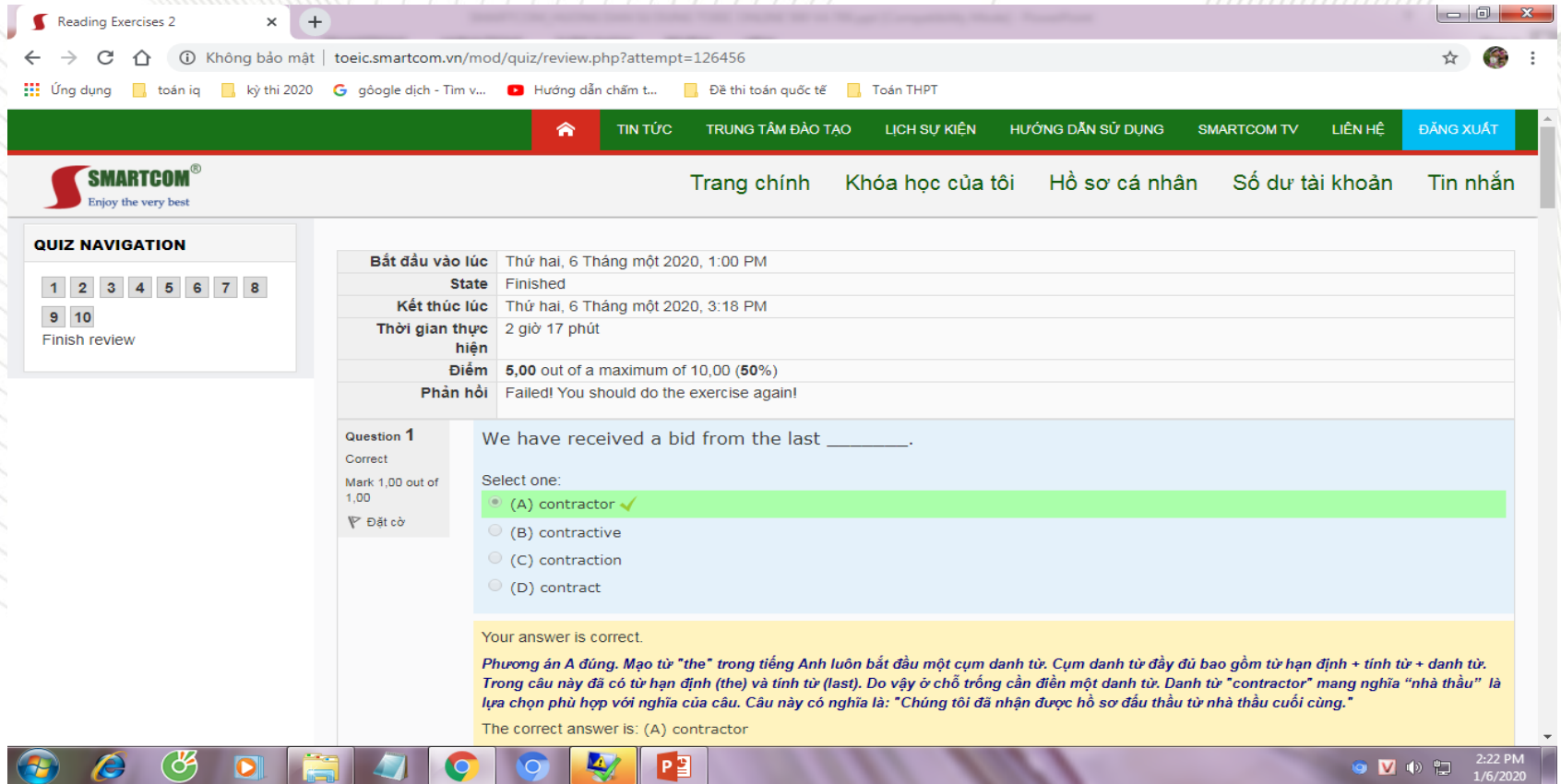
6. PHẦN BÀI TẬP TÍNH ĐIỂM

- Sau đó nhấn nút: OK



6. PHẦN BÀI TẬP TÍNH ĐIỂM

- Và sẽ xem được kết quả bài làm.



The screenshot shows a web browser window displaying a quiz review page on the SMARTCOM website. The browser's address bar shows the URL: `toeic.smartcom.vn/mod/quiz/review.php?attempt=126456`. The page features a green navigation bar with links for 'TIN TỨC', 'TRUNG TÂM ĐÀO TẠO', 'LỊCH SỰ KIỆN', 'HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG', 'SMARTCOM TV', 'LIÊN HỆ', and 'ĐĂNG XUẤT'. Below this is a secondary navigation bar with links for 'Trang chính', 'Khóa học của tôi', 'Hồ sơ cá nhân', 'Số dư tài khoản', and 'Tin nhắn'. The main content area is titled 'QUIZ NAVIGATION' and shows a progress bar with buttons for questions 1 through 10. The current question, 'Question 1', is marked as 'Correct' and worth 1.00 out of 1.00. The question text is: 'We have received a bid from the last _____.' The user has selected '(A) contractor', which is marked as correct. The feedback text reads: 'Your answer is correct. Phương án A đúng. Mạo từ "the" trong tiếng Anh luôn bắt đầu một cụm danh từ. Cụm danh từ đầy đủ bao gồm từ hạn định + tính từ + danh từ. Trong câu này đã có từ hạn định (the) và tính từ (last). Do vậy ở chỗ trống cần điền một danh từ. Danh từ "contractor" mang nghĩa "nhà thầu" là lựa chọn phù hợp với nghĩa của câu. Câu này có nghĩa là: "Chúng tôi đã nhận được hồ sơ đấu thầu từ nhà thầu cuối cùng." The correct answer is: (A) contractor'. The system clock at the bottom right shows the time as 2:22 PM on 1/6/2020.

6. PHẦN BÀI TẬP TÍNH ĐIỂM

- Kéo xuống dưới để xem phân tích phản hồi đáp án đúng/ sai. Chọn “Finish review” để quay lại và chuyển sang bài tập tiếp theo. Không chọn nút “Tiếp theo” vì sẽ sang phần khác.

Question 1

Correct

Mark 1,00 out of 1,00

Đặt cờ

We have received a bid from the last _____.

Select one:

- (A) contractor ✓
- (B) contractive
- (C) contraction
- (D) contract

Your answer is correct.

Phương án A đúng. Mạo từ "the" trong tiếng Anh luôn bắt đầu một cụm danh từ. Cụm danh từ đầy đủ bao gồm từ hạn định + tính từ + danh từ. Trong câu này đã có từ hạn định (the) và tính từ (last). Do vậy ở chỗ trống cần điền một danh từ. Danh từ "contractor" mang nghĩa "nhà thầu" là lựa chọn phù hợp với nghĩa của câu. Câu này có nghĩa là: "Chúng tôi đã nhận được hồ sơ đấu thầu từ nhà thầu cuối cùng."

The correct answer is: (A) contractor

Question 2

Correct

Mark 1,00 out of 1,00

Đặt cờ

On the first day of work, each new _____ must attend one of the mandatory orientation workshops.

Select one:

- (A) employment
- (B) employee ✓
- (C) employees
- (D) employ

6. PHẦN BÀI TẬP TÍNH ĐIỂM

- Ấn nút kết thúc kiểm tra điểm, chúng ta có thể thực hiện lại đề thi hoặc quay trở lại mục “Cấu trúc khoá học”, và kéo xuống Unit đang học, kiểm tra điểm ở mục “Listening exercises” và “Reading exercises”.

Cập nhật hồ sơ
Đăng nhập gần nhất
T2, 6 TH01 2020,
12:36 PM
(2 giờ 48 phút)

ĐIỀU HƯỚNG

- Nhà của tôi
 - Trang chủ
 - Các trang của hệ thống
 - Lịch của tôi
 - ▾ Khóa học hiện hành
 - ▼ TOEIC 500
 - Danh sách thành viên
 - Badges
 - General
 - Unit 0: Introduction
 - American Accent Training
 - ▾ Unit 1A: In the office
 - 📄 Warm-ups & Grammar review Lecture 1
 - 📄 Vocabulary Lecture 1
 - 📄 Reading Coach Lecture 1
 - 📄 Listening Coach Lecture 1

Part 5: Incomplete sentences

Choose the best answer to complete the following sentences.

(Hãy chọn đáp án phù hợp nhất để hoàn thành các câu sau đây.)

Grading method: Lần cao nhất

Summary of your previous attempts

Attempt	State	Điểm / 10,00	Xem lại	Phản hồi
1	FinishedSubmitted Thứ hai, 6 Tháng một 2020, 3:18 PM	5,00	Xem lại	Failed! You should do the exercise again!

Lần cao nhất: 5,00 / 10,00.

Phản hồi chung

Failed! You should do the exercise again!

Thực hiện lại đề thi

PREV NEXT

THÔNG TIN LIÊN HỆ

- CTCP Smartcom Việt Nam
- Trụ sở chính: số 34 Hoàng Cầu Mới, Đống Đa, Hà Nội
- Hotline chăm sóc khách hàng: **1900 9085**
- Email: **hust@smartcom.vn**

- Thời gian trực hỗ trợ:
- Sáng: 9h-12h.
- Chiều: 13h30-17h30.
- Tối: 17h30-21h30.
- Tất cả các ngày trong tuần, trừ nghỉ lễ.

**XIN CHÂN THÀNH CẢM ƠN!
KÍNH CHÚC QUÝ HỌC VIÊN THÀNH CÔNG!**